

Bản án số: **28/2022/HS-ST**
Ngày: 25/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Mẫu.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Phương Thảo.

- Ông Thẩm Văn Minh.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huy-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lập.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Liên Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. xử sơ thẩm **công khai** vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXX-ST ngày 10/8/2022 đối với bị cáo:

Đinh Thị Th, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1979.

Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Thôn Trung Ngải, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 8/12; Dân tộc: Mường;
Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam.

Bố đẻ: Đinh Công L (đã chết). Mẹ đẻ: Hoàng Thị L - sinh năm 1954 hiện ở thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập.

Chồng: Trần Quốc H - sinh năm 1975 hiện ở thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập.

Con: có 02 con. Con lớn nhất 24 tuổi, con nhỏ nhất 18 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1, Chị Dương Thị Thu H, sinh năm 1977. (**Vắng mặt**).

Trú tại: Khu Đồng Dân, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

2, Chị Lê Hồng Đ, sinh năm 1984. (**Vắng mặt**).

Trú tại: Khu Tân An 1, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1, Chị Hoàng Thị H sinh năm 1983. (**Vắng mặt**).

Trú tại: Thôn Trung Ngải, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

2, Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn Trung Ngải, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. (**Vắng mặt**).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thấy trên địa bàn huyện Yên Lập người dân có nhu cầu vay tiền, Đinh Thị Th, sinh năm 1979 ở Thôn Trung Ngãi, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập nảy sinh ý định cho người dân có nhu cầu vay mà không yêu cầu người vay tiền phải thế chấp tài sản gì nhằm thu lời lãi suất cao. Th đã chuẩn bị nguồn vốn để cho vay là 240.000.000đ. Trong đó, Thu có 110.000.000đ còn lại Thu đi vay lãi (130.000.000đ) của những người sau để cho vay lại, cụ thể Th vay của:

- Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1983 ở cùng khu 100.000.000đ, số ngày vay là 30 ngày, số tiền lãi đã trả cho H là 7.500.000đ tương ứng với mức lãi suất 90%/năm cao gấp 4,5 lần lãi suất mà pháp luật dân sự cho phép. Số tiền gốc Thu chưa trả cho chị Hân. Số tiền lãi 7.500.000đ H đã trả lại cho Thu.

Lãi suất 1% đến 20% là 1.666.800đ. Lãi suất trên 20% là 5.833.200đ. Như vậy số tiền lãi H thu lời bất chính trên 20% của lần vay này là 5.833.200đ.

- Vay của chị Nguyễn Thị Hồng Th sinh năm 1980 ở cùng khu 30.000.000đ, số ngày vay là 30 ngày, số tiền lãi đã trả cho Th là 2.700.000đ tương ứng với mức lãi suất 108%/năm, cao gấp 5,4 lần lãi suất mà pháp luật dân sự cho phép. Số tiền gốc Th chưa trả cho chị Th. Số tiền lãi 2.700.000đ Thúy đã trả lại cho Thu.

Lãi suất 1% đến 20% là 500.040đ. Lãi suất trên 20% là 2.199.960đ. Như vậy số tiền lãi Th thu lời bất chính trên 20% của lần vay này là 2.199.960đ.

Sau khi có số vốn trên, Th thực hiện cho người khác vay tiền và không bắt người vay tiền phải làm hợp đồng vay tiền, không phải viết giấy tờ, không phải cầm cố thế chấp tài sản gì cả mà chỉ thỏa thuận bằng miệng về khoản vay và lãi suất. Thu thu lãi suất của người vay là 5.000đ/1 triệu/1 ngày (*Lãi suất tương ứng 180%/năm*). Cứ 1 tháng (quy ước là 30 ngày), Th thu tiền lãi của người vay 1 lần. Trong thời điểm từ ngày 16/10/2021 đến tháng 4/2022, Đinh Thị Th cho 02 người vay với tổng số tiền cho vay là 240.000.000đ (số tiền gốc người vay đã trả lại cho Thu) đều với lãi suất 5.000đ/ 1 triệu/ 1 ngày, lãi suất tương ứng 180%/ năm, cao gấp 9 lần lãi suất mà pháp luật dân sự cho phép. (*Theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự. Lãi suất*

1. Lãi suất vay do các bên thỏa thuận.

Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác...), số tiền lãi Thu thu được là 72.000.000đ trừ đi số tiền lãi hợp pháp 20%/năm theo quy định của pháp luật dân sự là 8.000.640đ. Còn số tiền thu lời bất chính là 63.999.360đ, cụ thể Đinh Thị Thu đã cho những người vay như sau:

1. Chị **Dương Thị Thu H**, sinh năm 1977 ở khu Đồng Dân, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

Ngày 16/10/2021 đến ngày 15/03/2022 vay số tiền 60.000.000đ, số ngày vay 150 ngày, số tiền lãi đã trả cho Thu là 45.000.000đ. Số tiền gốc 60.000.000đ chị Hiền đã trả cho Thu.

Lãi suất 1% đến 20% là 5.000.400đ. Lãi suất trên 20% là 39.999.600đ. Như vậy số tiền lãi thu lời bất chính trên 20% của lần vay này là 39.999.600đ.

2. Chị **Lê Thị Hồng Đ** - sinh năm 1984 ở khu Tân An 1, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Ngày 14/4/2022 đến ngày 13/5/2022 vay số tiền là 60.000.000đ. Số ngày vay là 30 ngày, số tiền lãi đã trả là 9.000.000đ

- Ngày 24/4/2022 đến ngày 23/5/2022 vay số tiền là 120.000.000đ. Số ngày vay là 30 ngày, số tiền lãi đã trả cho Thu là 18.000.000đ

Tổng số tiền vay là 180.000.000đ, số tiền lãi đã trả cho Thu là 27.000.000đ tương đương với 60 ngày. Số tiền gốc 180.000.000đ chị Diệp đã trả cho Thu.

Lãi suất 1% đến 20% là 3.000.240đ. Lãi suất trên 20% là 23.999.760. Như vậy tổng số tiền lãi thu lời bất chính trên 20% của các lần vay này là 23.999.760đ.

Hành vi của Đinh Thị Th cho Dương Thị Thu H và Lê Thị Hồng Đ vay tổng số tiền cho vay là 240.000.000đ với mức lãi suất 5.000đ/ 1 triệu/ 1 ngày tương ứng 180%/ năm, cao gấp 9 lần lãi suất mà pháp luật dân sự cho phép, số tiền thu lời bất chính trên 20%/năm là 63.999.360đ. Hành vi cho vay của Đinh Thị Th và số tiền thu lời bất chính đủ yếu tố cấu thành tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo quy định tại khoản 1 điều 201 Bộ luật hình sự.

Ngày 07/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Đinh Thị Th về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo khoản 1 Điều 201 BLHS. Ngày 17/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định chuyển hồ sơ vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền và chuyển hồ sơ vụ án đến cơ quan CSĐT công an huyện Yên Lập. Tại cơ quan điều tra bị can Đinh Thị Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của Thu phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của Đinh Thị Th thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị can đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về hoạt động tín dụng gây thiệt hại cho lợi ích của người vay, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Về lỗi, nguyên nhân, điều kiện, mục đích phạm tội: Do mục đích vụ lợi, muốn thu lời bất chính cao nên bị can thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp.

Về vật chứng được thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ của Đinh Thị Th :

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A71 màu xanh, có số IM 1: 353408117279057; IM 2: 353409117279055 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A10S, màu đen có số IM 1: 354723113685464; IM 2: 354724113685462.

- Tiền NHNN Việt Nam là 172.000.000đồng. Trong đó 72.000.000 đồng tổng số tiền lãi mà Thu đã thu từ việc cho vay lãi nặng và số tiền 100.000.000đồng là một phần tiền Th sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội do Th tự nguyện giao nộp. Cơ quan điều tra đã yêu cầu thu giao nộp số tiền 140.000.000đ còn lại. Đến nay Th vẫn chưa giao nộp lại.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra Đinh Thị Thu thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ông ngoại có công với cách mạng nên bị can được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS. Bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào

Tại biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 20/6/2022 của Cơ quan điều tra đối với Đinh Thị Thu xác định Thu nghề nghiệp lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, thu nhập bình quân 2.000.000đ/ tháng.

Quá trình điều tra, Đinh Thị Thu khai nhận còn vay tiền lãi suất vượt quá quy định của pháp luật của những người sau để chi tiêu cho bản thân. Cụ thể:

- + Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1979 ở xóm Mơ, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập 50.000.000đ, số ngày vay 30 ngày, số tiền lãi đã trả cho Hiệu là 4.500.000đ

tương ứng với mức lãi suất 108%/năm cao gấp 5,4 lần lãi suất mà pháp luật dân sự cho phép. Số tiền gốc 50.000.000đ Thu đã trả cho chị Hiệu. Số tiền lãi 4.500.000đ Hiệu đã trả lại cho Thu

Lãi suất 1% đến 20% là 833.400đ. Lãi suất trên 20% là 3.666.600đ. Như vậy số tiền lãi Hiệu thu lời bất chính trên 20% của lần vay này là 3.666.600đ.

+ Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1979 ở khu Tân An 1, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập 10.000.000đ, số ngày vay 30 ngày, số tiền lãi đã trả cho Hải là 600.000đ tương ứng với mức lãi suất 72%/năm cao gấp 3,6 lần lãi suất mà pháp luật dân sự cho phép. Số tiền gốc 10.000.000đ Thu đã trả cho chị Hải. Số tiền lãi 600.000đ Hải đã trả lại cho Thu

Lãi suất 1% đến 20% là 166.680đ. Lãi suất trên 20% là 433.320đ. Như vậy số tiền lãi Hải thu lời bất chính trên 20% của lần vay này là 433.320đ.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Th phạm tội :“Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Áp dụng khoản 1, 3 điều 201, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 36 Bộ luật hình sự .

Phạt bị cáo Đinh Thị Th 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập 10% thu nhập đối với bị cáo Đinh Thị Thu số tiền là 200.000đồng mỗi tháng để nộp ngân sách nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Phạt Đinh Thị Th từ 35.000.000đ đến 40.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 47; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A71 màu xanh, có số IM 1: 353408117279057; IM 2: 353409117279055 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A10S, màu đen có số IM 1: 354723113685464; IM 2: 354724113685462 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với số tiền NHNN Việt Nam là 172.000.000đồng. Trong đó 72.000.000 đồng tổng số tiền lãi mà Th đã thu từ việc cho vay lãi nặng và số tiền 100.000.000đồng là một phần tiền Thu sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội đã thu giữ của Th, xử lý vật chứng như sau:

Trả lại số tiền lãi phát sinh trên 20% là 63.999.360đ (Làm tròn 63.999.300đ) cho những người vay tiền. Cụ thể như sau: Trả lại cho chị Dương Thị Thu H số tiền 39.999.600đ; Trả lại cho chị Lê Thị Hồng Đ số tiền 23.999.760đ (Làm tròn 23.999.700đ).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 100.000.000đ số tiền gốc Thu sử dụng vào hành vi phạm tội

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 8.000.640đ (Làm tròn 8.000.600đ) tiền lãi phát sinh từ tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự từ 1-20%.

- Thu hồi của Đinh Thị Th số tiền gốc 140.000.000đ để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí luận tội không có ý kiến gì tranh luận;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo hứa sẽ không bao giờ vi phạm pháp luật nữa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với thời gian địa điểm nơi xảy ra vụ án, với lời khai của bị hại và lời khai của những người tham gia tố tụng khác; với các vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Từ ngày 16/10/2021 đến tháng 4/2022, Đinh Thị Th - sinh năm 1979 ở thôn Trung Ngãi, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập đã cho 02 người vay tiền, gồm: chị Dương Thị Thu H, sinh năm 1977 ở khu Đồng Dân, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ và Lê Thị Hồng Đ - sinh năm 1984 ở khu Tân An 1, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ với tổng số tiền cho vay 240.000.000đ (chị Hiền và chị Diệp đã trả số tiền gốc là 240.000.000đ) tính lãi suất 5.000đ/ 1 triệu/ 1 ngày, lãi suất tương ứng 180%/ năm, cao gấp 9 lần lãi suất mà pháp luật dân sự cho phép; Số tiền lãi thu được là 72.000.000đ, số tiền lãi thu lời bất chính trên 20%/ năm là 63.999.360đ. Hành vi cho vay của Đinh Thị Th với lãi suất cao gấp 09 lần so với lãi suất mà pháp luật dân sự cho phép và số tiền thu lời bất chính đủ yếu tố cấu thành tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo quy định tại điều 201 bộ luật hình sự.

Do vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của Đinh Thị Thu đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về hoạt động tín dụng gây thiệt hại cho lợi ích của người vay, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về nhân thân của bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự;

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra Đinh Thị Thu thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ông ngoại có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội như đã nhận xét nêu trên, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng lần phạm tội này bị cáo đã thực hiện hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến hoạt động tín dụng của nhà nước và còn gây ra nhiều hệ lụy xấu đối với đời sống xã hội tại địa bàn thị trấn Yên Lập nói riêng và địa bàn huyện Yên lập nói chung. Trên cơ sở thể hiện sự nghiêm minh cũng như sự nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận. Khi quyết định hình phạt cần xem xét một mức án đủ để giáo dục các bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội và làm gương cho những người khác.

[6] Về vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về xử lý vật chứng là phù hợp được chấp nhận vì:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ của Đinh Thị Thu:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A71 màu xanh, có số IM 1: 353408117279057; IM 2: 353409117279055 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A10S, màu đen có số IM 1: 354723113685464; IM 2: 354724113685462. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên được trả lại cho bị cáo Thu.

- Tiền NHNN Việt Nam là 172.000.000đồng. Trong đó 72.000.000 đồng tổng số tiền lãi mà Thu đã thu từ việc cho vay lãi nặng, trong đó số tiền thu lời bất chính trên 20%/năm là 63.999.360đ trả lại cho những người vay. Số tiền lãi còn lại dưới 20%/năm là 8.000.640đ và số tiền 100.000.000đồng là một phần tiền Thu sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội do Thu tự nguyện giao nộp. Tổng là 108.000.640đ tịch thu sung quỹ nhà nước.

Thu hồi để tịch thu sung quỹ nhà nước của Đinh Thị Thu số tiền 140.000.000đ còn lại trong tổng số 240.000.000đ .

[7] Về án phí: Bị cáo Đinh Thị Thu phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra tại cơ quan điều tra Hoàng Thị Hân; Nguyễn Thị Hải; Nguyễn Thị Hồng Thúy; Nguyễn Thị Hiệu đã khai nhận hành vi cho Thu vay lãi với mức lãi suất vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật Dân sự, thu lời bất chính số tiền như đã nêu trên. Bản thân Hân, Hải, Thúy, Hiệu không có tiền án, tiền sự gì về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, hành vi của Hân, Hiệu, Thúy và Hải không đủ yếu tố cấu thành tội phạm “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại Điều 201 BLHS. Do đó, cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến công an huyện Yên Lập để lập hồ sơ xử phạt hành chính đối với Hân, Hải, Thúy, Hiệu là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 130.000.000đ Hân, Thúy cho Thu vay, Hân và Thúy không có đề nghị gì. Số tiền này Thu đã sử dụng vào hành vi phạm tội nên được xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với số tiền Hải và Hiệu cho Thu vay (Thu đã trả cho Hải và Hiệu) để sử dụng vào việc cá nhân. Hành vi của Hải và Hiệu là vi phạm hành chính được chuyển xem xét xử lý hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, **3** Điều 201, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 36 Bộ luật hình sự. Điểm d khoản 1, Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

1- Tuyên bố bị cáo: Đinh Thị Th phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

2. Xử phạt bị cáo: Đinh Thị Th 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày **Ủy ban nhân dân cấp xã** giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Đinh Thị Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 05% thu nhập của bị cáo Đinh Thị Th trên tổng thu nhập 2.000.000đ (Hai triệu đồng) bằng số tiền là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)/ tháng, trong thời gian bị cáo chấp hành án để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 57/2022/HSST-LC ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập.

Hình phạt bổ sung: Phạt, Đình Thị Th 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo Đình Thị Th: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A71 màu xanh, có số IM 1: 353408117279057; IM 2: 353409117279055 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A10S, màu đen có số IM 1: 354723113685464; IM 2: 354724113685462.

- Tiền NHNN Việt Nam là 172.000.000đồng xử lý như sau:

Trả lại cho những người vay số tiền thu lãi bất chính trên 20%/năm là 63.999.360đ, cho những người sau:

1. Chị Dương Thị Thu H: 39.999.600đ. (Ba mươi chín triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, sáu trăm đồng).

2. Chị Lê Thị Hồng Đ: 23.999.760, làm tròn số là 23.999.700. (Hai mươi ba triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, bảy trăm đồng)

Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền lãi còn lại dưới 20%/năm là 8.000.640đ (Làm tròn 8.000.600đ) và số tiền 100.000.000đồng là một phần tiền Thu sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội do Thu tự nguyện giao nộp. Tổng là 108.000.600đ.

Số vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT công an huyện Yên Lập và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 02 tháng 8 năm 2022.

Thu hồi để tịch thu sung quỹ nhà nước của Đình Thị Th số tiền 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 21 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của uỷ ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đình Thị Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm; Người bị hại và người có QLNVLQ vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập.
- VKSND tỉnh Phú Thọ.
- Bị cáo.
- Bị hại.
- người có QLNVLQ.
- CQCSĐT CA huyện Yên Lập.
- CQTHA hình sự.
- Chi cục THADS huyện Yên Lập.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Mẫu

